TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 75/2026/HSST- QĐ	*Huế, ngày 18 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
TRẢ HỒ SƠ ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Vũ Như Quỳnh và Ông Hồ Sỹ Định.

Căn cứ Điều 280 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa;

Xét thấy: Theo hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2026/TLST-HS ngày 12/6/2026, đối với bị cáo Nguyễn Văn S, tên gọi khác: không có, sinh ngày 23/4/1988, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: thôn X, xã H1, thành phố H; nghề nghiệp: lao động tự do; bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo điểm g khoản 2 Điều 304 của Bộ luật Hình sự, thể hiện:

[1] Về việc định giá tài sản:

Theo yêu cầu định giá số 202/YC-ANĐT-Đ2 ngày 03/4/2026 của Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố H đề nghị Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố H xác định giá trị tài sản là vũ khí thô sơ (cây mã tấu). Theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 Quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025); thì vũ khí thô sơ là loại hàng cấm lưu hành, nên không có thông tin về giao dịch phổ biến trên thị trường, theo đó không có giá trị của tài sản tương tự để so sánh và xác định được giá của tài sản cần định giá nêu trên. Căn cứ hồ sơ, tài liệu do Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố H cung cấp, Hội đồng định giá không đủ cơ sở để xác định giá tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 20 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP của Chính phủ; việc định giá tài sản là hàng cấm phải dựa trên ít nhất một trong các căn cứ sau: *"g. Các căn cứ khác giúp xác định giá của tài sản cần định giá do cơ quan tiến hành tố tụng hình sự cung cấp và chịu trách nhiệm về tính chính xác, tin cậy của căn cứ này".* Biên bản phiên họp và Quyết định "Về việc thành lập thành viên Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự theo yêu cầu định giá số 202/YC-ANĐT-Đ2 ngày 03/4/2026 của Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố H", cùng ngày 06/4/2026; đều thể hiện việc định giá đối với vũ khí thô sơ (cây mã tấu); bút lục từ 135 đến 138.

Tuy nhiên, tại Quyết định trưng cầu giám định số: 64/QĐ-ANĐT ngày 26/01/2026 của Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố H, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H tiến hành giám định đối với 03

(ba) khẩu súng và: 25 (hai mươi lăm) viên đạn hiệu "slug" 5,5mm; 250 (hai trăm năm mươi) viên đạn hiệu "slug" 6,35mm; 250 (hai trăm năm mươi) viên đạn hiệu "nấm" 6,35mm (bút lục từ 094 đến 101). Tiếp đó, Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố H tiếp tục yêu cầu Hội đồng định giá tài sản thành phố H định giá đối với 03 khẩu súng nén hơi và 525 viên đạn (bút lục từ 154 đến 158).

Như vậy, trong vụ án này loại vũ khí quân dụng mà bị cáo Nguyễn Văn Sinh tàng trữ, sử dụng là loại vũ khí quân dụng nào?

Việc Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố H chỉ trưng cầu Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố H tiến hành định giá để xác định vật phạm pháp có phải là vũ khí quân dụng hay không, mà chưa trưng cầu định giá bổ sung để xác định giá trị của vật phạm pháp để có căn cứ xem xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S có phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định đầy đủ tại điểm g khoản 2 Điều 304 của Bộ luật Hình sự hiện hành *"vật phạm pháp có giá trị lớn hoặc rất lớn"* và hướng dẫn tại khoản 2 Điều 20 (Căn cứ định giá tài sản) của Nghị định số 250/2025/NĐ-CP ngày 22/9/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản. Về trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì vẫn quy định về việc định giá hàng cấm. Do đó, việc Hội đồng định giá cho rằng hàng cấm không lưu thông trên thị trường và không định giá là không có căn cứ.

[2] Về vật chứng trong vụ án này:

[2.1]Việc mô tả đặc điểm đối với 03 (ba) khẩu súng và 525 viên đạn trong vụ án này thể hiện giữa Văn bản số 209/ANĐT-Đ2 ngày 20/3/2026 "Về việc gửi vật chứng trong vụ án hình sự" (bút lục số 024); Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng (bút lục 027) với phần "Vật chứng, đồ vật tạm giữ" tại trang 3 của Cáo trạng số 50/CT-VKSH-P1 ngày 10/6/2026 (bút lục từ 146-148), có sự khác nhau về đặc điểm. Cụ thể tại Văn bản số 209/ANĐT-Đ2 ngày 20/3/2026, thể hiện:

"- 01 (một) khẩu súng **nén khí**, nén hơi; thân súng có dãy ký tự Fxairguns Terminator Dragon 04 Custom by Galaxy 2024, Max press, 300 bar, Made in Korea, PRO MK III; ống ngắm có dãy ký tự MADE IN CHINA FFP 1115L; bình khí nén có dãy ký tự TS2210G40-2025, được bọc vải lưới đen; ống giảm thanh gắn đầu nòng súng có dãy ký tự: GEMTEACH Suppressor US ARMY Seri Number 54454 cal 5.5/635; có bộ phận cò, nòng súng.

- 01 (một) khẩu súng **nén khí**, nén hơi; loại Condo PCP; ống ngắm có dãy ký tự: 849810 Made in China W766604; bình khí nén được bọc vải màu bộ đội; báng tay cầm súng bằng gỗ; có bộ phận cò, nòng súng, không có ống giảm thanh.

- 01 (một) khẩu súng **nén khí**, nén hơi; thân súng có dãy ký tự Fxairguns KalibrGun Valdy EU s.r.o No.544454Cal.22 Max press.300 bar, bộ phận cò, nòng súng gắn với thân súng không cố định, ống giảm thanh gắn đầu nòng súng có dãy ký tự: Made in Jing Gong ACC85706318; bình khí nén có dãy ký tự: Air

LF C484077 S6, 1 WP30 TP45 W0,65.

- 275 (hai trăm bảy mươi lăm) **viên đạn sử dụng cho các loại súng nén khí, nén hơi cỡ nòng 5,5 mm**.

- 250 (hai trăm năm mươi) **viên đạn sử dụng cho các loại súng nén khí, nén hơi cỡ nòng 6,35 mm.**".

Tại Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng, thể hiện:

- 25 (hai mươi lăm) viên đạn chì loại "slug" 5.5mm.

- 250 (hai trăm năm mươi) viên đạn chì hình "nấm".

- 250 (hai trăm năm mươi) viên đạn chì loại "slug" 6.35mm.

Tại trang 3 của Cáo trạng số 50/CT-VK SH-P1 ngày 10/6/2026, thể hiện:

"- 01 (một) khẩu súng nén hơi; thân súng có dãy ký tự Fxairguns Terminator Dragon 04, Custom by Galaxy 2024, Max press, 300 bar, Made in Korea, PRO MK III; ống ngắm có dãy ký tự MADE IN CHINA FFP 1115L; bình khí nén có dãy ký tự TS2210G40-2025, được bọc vải lưới đen; ống giảm thanh gắn đầu nòng súng có dãy ký tự: GEMTEACH Suppressor US ARMY Seri Number 54454 cal 5.5/635; có bộ phận cò, nòng súng;

- 01 (một) khẩu súng nén hơi; loại Condo PCP; ống ngắm có dãy ký tự: 849810 Made in China W766604; bình khí nén được bọc vải màu bộ đội; báng tay cầm súng bằng gỗ; có bộ phận cò, nòng súng, không có ống giảm thanh;

- 01 (một) khẩu súng nén hơi; thân súng có dãy ký tự Fxairguns KalibrGun Valdy EU s.r.o No.544454Cal.22 Max press.300 bar, bộ phận cò, nòng súng gắn với thân súng không cố định, ống giảm thanh gắn đầu nòng súng có dãy ký tự: Made in Jing Gong ACC85706318; bình khí nén có dãy ký tự: Air LF C484077 S6, 1 WP30 TP45 W0,65;

- 275 viên đạn loại "slug" 5,5mm;

- 250 viên đạn loại "slug" 6,35mm;

Hiện 03 khẩu súng và 525 viên đạn nêu trên được gửi tại kho vũ khí thuộc Bộ Chỉ huy quân sự thành phố H".

Việc thể hiện không thống nhất đối với mô tả đặc điểm của 03 (ba) khẩu súng và 525 viên đạn giữa Văn bản số 209/ANĐT-Đ2 ngày 20/3/2026 "Về việc gửi vật chứng trong vụ án hình sự" (bút lục số 024); Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng (bút lục 027) và trang 3 của bản Cáo trạng số 50/CT-VKSH-P1 ngày 10/6/2026 (bút lục từ 146-148), sẽ gây khó khăn khi xử lý vật chứng của Hội đồng xét xử, cũng như cho công tác thi hành án của cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

[2.2] Đối với vật chứng là 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 Pro thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn S: tại Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ thể hiện: "01 (một) điện thoại đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 14 Pro có số **IMEI 1** là 35912812874916, **IMEI 2** là 359128129041600.

Mật khẩu mở máy là 0110 của Nguyễn Văn S" (bút lục 030). Tại biên bản làm việc ngày 07/01/2026 và các tài liệu kèm theo cũng thể hiện điện thoại này có số IMEI 1 là 35912812874916, **IMEI 2** là 359128129041600 (bút lục 079 đến 081). Tuy nhiên, tại trang 3 của bản Cáo trạng số 50/CT-VKSH-P1 ngày 10/6/2026 (bút lục từ 146-148); Quyết định chuyển vật chứng số 32/QĐ-VKSH-P1 ngày 10/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H và Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/6/2026 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố H với Phòng Thi hành án dân sự thành phố H, đều thể hiện việc chuyển và giao nhận "01 (một) điện thoại đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 14 Pro có số IMEI 1 là 35912812874916, IMEI 1 là 359128129041600. Mật khẩu mở máy là 0110. Được niêm phong trong túi niêm phong có mã số PS3 24001679".

Việc thể hiện không thống nhất đối với mô tả đặc điểm của chiếc điện thoại di động nêu trên (số IMEI), sẽ gây khó khăn khi xử lý vật chứng của Hội đồng xét xử, cũng như cho công tác thi hành án của cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

[3] Trong các Biên bản ghi lời khai Nguyễn Văn S; Biên bản hỏi cung bị can Nguyễn Văn S; lời khai của Nguyễn Văn S đều thể hiện: "Khoảng tháng 6/2024, trong khoảng thời gian này, tôi tham gia các nền tảng mạng xã hội, ứng dụng OTT (Zalo), thấy một số thông tin bán linh kiện của súng trên kênh You Tube với giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng) nên tôi mua các linh liện này về tự lắp thành khẩu súng nén hơi hiệu FXAirguns No 544454 Cal.22 Max Press 300 bar (Made in Sweden) Dream 7075 nhưng bắn không được". "Khoảng tháng 3/2025 tôi có đặt mua trên mạng xã hội kênh You tube 01 khẩu súng nén hơi mới, thân súng có dãy ký tự Fxairguns Terminator Dragon 04, Custom by Galaxy 2024, Max press, 300 bar, Made in Korea, PRO MK III". Giá mua khẩu súng kèm theo đạn này là 16.000.000 đồng. Hai bên thống nhất mua bán, các bộ phận của súng nén hơi được tháo rời, có kèm theo đạn chì đóng vào thùng thành kiện hàng và vận chuyển qua xe khách và thanh toán bằng tiền mặt cho bên xe khách. Sau khi nhận kiện hàng, tôi tự lắp ráp súng và đã sử dụng khẩu súng này để đi bắn chim nhiều lần tại khu vực đồi núi thuộc xã N, thành phố H" (bút lục từ: 031 đến 054; 074 đến 077; 089 đến 091; 131 đến 134).

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn S có dấu hiệu phạm vào tội "Chế tạo trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; được hướng dẫn tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao "Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 304, Điều 305, Điều 306, Điều 307 và Điều 308 của Bộ luật Hình sự. Theo đó: *"Chế tạo trái phép vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự"* quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự là làm mới hoàn toàn hoặc lắp ráp từ những bộ phận chi tiết của vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự và có giá trị sử dụng theo tính năng tác dụng của chúng mà không được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền".

Như vậy, có căn cứ cho rằng ngoài hành vi mà Viện kiểm sát nhân dân

thành phố H truy tố, bị cáo còn thực hiện hành vi khác mà Bộ luật Hình sự quy định là tội phạm; các nội dung khác cần làm rõ liên quan đến hành vi của bị cáo, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Trả hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2026/TLST-HS ngày 12/6/2026, đối với bị cáo Nguyễn Văn S, tên gọi khác: không có, sinh ngày 23/4/1988, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: thôn X, xã H1, thành phố H; nghề nghiệp: lao động tự do.

Cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, để điều tra bổ sung các nội dung sau:

1. Tiến hành định giá bổ sung để xác định giá trị của 03 (ba) khẩu súng và 525 viên đạn, để từ đó xác định hành vi của Nguyễn Văn S có phạm tội thuộc tình tiết định khung hình phạt:*"vật phạm pháp có giá trị lớn" hoặc "có giá trị rất lớn"*, hay không? Kết luận rõ loại vũ khí quân dụng mà Nguyễn Văn S có hành vi tàng trữ, sử dụng trong vụ án này là loại vũ khí quân dụng nào (mã tấu hay súng, đạn)?.

2. Thực hiện việc đính chính hoặc xác nhận bằng văn bản sự thống nhất về đặc điểm của 03 (ba) khẩu súng và 525 viên đạn được mô tả trong Văn bản số 209/ANĐT-Đ2 ngày 20/3/2026, Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng và trang 3 bản Cáo trạng số 50/CT-VKSH-P1 ngày 10/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H; sự thống nhất về đặc điểm của 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 Pro đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn S (số IMEI 1, 2).

3. Tiến hành điều tra bổ sung để xác định hành vi của Nguyễn Văn S mua các linh liện để về tự lắp thành khẩu súng nén hơi hiệu FXAirguns No 544454 Cal.22 Max Press 300 bar (Made in Sweden) Dream 7075; khẩu súng nén hơi hiệu Fxairguns Terminator Dragon 04, Custom by Galaxy 2024, Max press, 300 bar, Made in Korea, PRO MK III; nhằm xác định bị cáo S có phạm vào tội *"Chế tạo trái phép vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự"* quy định tại Điều 304 của Bộ luật Hình sự, hay không?

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố H; (thông qua VKSND KVA - H, kèm hồ sơ vụ án);
- VKSND KVA - Huế;
- Lưu; Hồ sơ vụ án; Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Tú